

Số: 109 /KH-CCTTBVTV Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024

Thực hiện Quyết định số 6004/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số 271/KH-SNN ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024.

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) năm 2024, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung triển khai đồng bộ, chi tiết và hiệu quả các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) giai đoạn 2021 - 2025.

2. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế, qua đó cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC của ngành và Thành phố dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Đề án xác định Chỉ số CCHC của Thành phố và kết quả Chỉ số CCHC của ngành được Ủy ban nhân dân Thành phố công bố.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của ngành và Thành phố.

4. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2024 của ngành gắn với Chủ đề năm 2024 của Thành phố "Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội".

II. CHỈ TIÊU

1. Chỉ số CCHC của Chi cục năm 2024 xếp loại **Tốt** trở lên.

2. Thực hiện kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu 40% phòng, trạm và kiểm tra đột xuất tối thiểu 10% phòng, trạm trực thuộc.

3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (viết tắt TTHC)

3.1. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đạt 100%, trong đó, phần đầu giải quyết trước hạn đạt 90% hồ sơ TTHC.

3.2. 100% TTHC công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn/trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố, trang thông tin điện tử của chi cục.

3.3. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải kịp thời thông báo xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định.

3.4. 100% TTHC nội bộ được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

4. 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng trong giải quyết hồ sơ TTHC (bằng phiếu khảo sát); đồng thời công khai, cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố và trang thông tin điện tử Chi cục.

5. 100% phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, TTHC thuộc thẩm quyền quản lý được tiếp nhận, xử lý, trả lời và công khai kết quả trả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và theo quy định.

6. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết trên môi trường điện tử đạt tỷ lệ 70%.

7. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt từ 95% trở lên.

8. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết hồ sơ TTHC (nếu có thu phí, lệ phí).

9. Xây dựng môi trường làm việc điện tử

9.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước, giữa các phòng, trạm trực thuộc phải được thực hiện trên môi trường điện tử (trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước).

9.2. 100% công chức lãnh đạo, công chức và viên chức tại các phòng, trạm sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết TTHC.

9.3. 100% công chức lãnh đạo, công chức và viên chức sử dụng hộp thư điện tử trong trao đổi công việc theo đúng quy định.

9.4. 100% TTHC có đủ điều kiện, phát sinh hồ sơ được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt thực hiện dịch vụ công trực tuyến triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác CCHC của Chi cục khi có thay đổi, theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác; yêu cầu Thủ trưởng phải là người trực tiếp quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại đơn vị.

1.2. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực CCHC của ngành và Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, chỉ đạo.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của Thành phố.

1.4. Tăng cường công tác kiểm tra, khảo sát CCHC gắn với hoạt động công vụ định kỳ, đột xuất; đặc biệt kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC, xử lý dứt điểm các vấn đề qua kiểm tra.

1.5 Kiểm tra tiến độ thực hiện các văn bản của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Quyết định 193/QĐ-CCTTBVTV ngày 12 tháng 5 năm 2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định 309/QĐ-CCTTBVTV ngày 24 tháng 11 năm 2021

ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình CCHC giai đoạn 2021 - 2030; Công văn số 548/CCTTBVTV-HCTH ngày 24 tháng 5 năm 2022 về thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2025,...

1.6. Rà soát và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế trong công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC (PAR Index) của Chi cục.

1.7. Khuyến khích công chức, viên chức, người lao động đề xuất giải pháp, sáng kiến; chủ động phát hiện những mô hình, giải pháp thực hiện CCHC hay, mới để nhân rộng trong toàn Chi cục.

1.8. Tổ chức bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện công tác CCHC, cải cách thủ tục hành chính và xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

1.9. Xây dựng và phát động phong trào thi đua thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2024 của Thành phố gắn với thi đua thực hiện công tác CCHC, cải cách TTHC.

1.10. Cử nhân sự tham gia học tập kinh nghiệm thực hiện công tác cải cách TTHC nhằm tìm ra các giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu, áp dụng vào thực tiễn của Chi cục.

1.11. Tuyên truyền về công tác CCHC

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC của Chi cục. Tuyên truyền CCHC theo từng lĩnh vực một cách thiết thực, hiệu quả, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Có sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC.

- Trang thông tin điện tử của Chi cục phải có chuyên mục riêng về công tác CCHC giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại Chi cục.

- Xây dựng tờ gấp, cẩm nang tuyên truyền về TTHC thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình và các văn bản quy phạm pháp luật là cơ chế, chính sách liên quan lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

- Tham gia Hội thi tìm hiểu về CCHC của Thành phố phát động.

2. Cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, trình Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật của ngành đảm bảo đúng thời gian quy định. Đồng thời rà soát, đánh giá tính khả thi các văn bản quy phạm pháp luật của ngành khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để đề xuất các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

2.2. Tiếp tục sắp xếp phòng, trạm phù hợp với đặc điểm của Thành phố.

2.3. Tiếp tục thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn còn hiệu lực.

2.4. Thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý kịp thời kết quả thi hành pháp luật theo đúng quy định.

2.5. Tham gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,

ngưng hiệu lực.

2.6. Tham gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn góp ý văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, Thành phố liên quan đến ngành; tham mưu xử lý các văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo đúng thẩm quyền.

2.7. Tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; chủ động, thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản tại Chi cục.

2.8. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của ngành đa dạng về hình thức và phù hợp với lĩnh vực quản lý.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố: Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022 ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả cải cách TTHC, hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3.3. Phối hợp kiện toàn Bộ phận tiếp nhận giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC (gọi tắt Bộ phận một cửa) khi có thay đổi; tiếp tục triển khai Bộ phận diện Bộ phận một cửa.

3.4. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC, bảo đảm 100% hồ sơ TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng quy định.

3.5. Tổ chức thực hiện các TTHC cung cấp trên Cổng dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

3.6. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC, số hóa kết quả, hồ sơ giải quyết TTHC đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hạn và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực trong quá trình giải quyết hồ sơ TTHC (nếu có).

3.7. Rà soát, đánh giá, đề xuất đơn giản hóa, chuẩn hóa về thời gian, thành phần hồ sơ, các bước thực hiện trong quy trình nội bộ, quy trình liên thông giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

3.8. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 70%. Trên 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không

phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

3.9. Tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp về TTHC lồng ghép vào hội thảo, tập huấn chuyên đề của ngành, kịp thời có biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Đồng thời tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện hồ sơ TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

3.10. Tổ chức tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công Thành phố và các kênh thông tin khác (hộp thư điện tử, trang thông tin điện tử, điện thoại,...); chú trọng vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong xử lý phản ánh, kiến nghị đảm bảo nội dung, đúng thời gian quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Tiếp tục tổ chức sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy Chi cục phù hợp với các quy định mới tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4.2. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức phù hợp với số biên chế Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao; thực hiện việc giao biên chế phù hợp với vị trí việc làm của từng phòng, trạm theo đúng quy định.

4.3. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

4.4. Tiếp tục thực hiện cơ chế ủy quyền về năng lương trước thời hạn, năng lương thường xuyên hàng quý, chấp thuận cho công chức nghỉ phép đi nước ngoài,...

4.5. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước của ngành về thực hiện các chính sách, chương trình, đề án hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

4.6. Nghiêm túc thực hiện Quy chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện trong công tác tham mưu và triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước theo quy định tại Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4.7. Tham mưu, theo dõi và đánh giá hiệu quả cơ chế ủy quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ủy quyền Chi cục trưởng ký giải quyết các thủ tục hành chính.

4.8. Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; bổ nhiệm, quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức theo quy định.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Rà soát, bổ sung, trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt và triển khai đề án vị trí việc làm theo quy định mới tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

5.2. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin việc bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.3. Cử công chức tham gia các lớp đào tạo của Thành phố theo chỉ tiêu đề ra; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho công chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.4. Triển khai Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức Thành phố theo Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC theo Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

5.5. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của phòng ban, đơn vị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích xuất sắc và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.8. Triển khai xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng quý, hàng năm theo tiêu chí kết quả xử lý phản hồi thông tin trên Cổng thông tin 1022 và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách và giải quyết thủ tục hành chính; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu phòng ban, đơn vị theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.

5.6. Đăng ký giải pháp, sáng kiến cấp Thành phố để triển khai thực hiện chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ.

5.7. Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện giải ngân ngân sách nhà nước đạt trên 95%. Kịp thời triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6.2. Thực hiện giao dự toán và hướng dẫn các phòng, trạm trực thuộc thực hiện ngay từ đầu năm 2024 theo đúng quy định.

6.3. Thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP

ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

6.4. Xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại đơn vị.

6.5. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết hồ sơ TTHC (nếu có thu phí, lệ phí).

6.6. Tăng cường công tác tự kiểm tra đơn vị trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước, đặc biệt là việc công khai, minh bạch, dân chủ về tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6.7. Chủ động trong công tác sửa chữa trụ sở làm việc. Đầu tư trang bị, cơ sở vật chất và phương tiện làm việc phục vụ cho các hoạt động của công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số

7.1. Triển khai thực hiện các hạng mục ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” và Đề án 06, đảm bảo an toàn thông tin mạng.

7.2. Đẩy mạnh việc phát hành văn bản điện tử có ký số đến trên trực liên thông văn bản của Thành phố thông qua phần mềm quản lý văn bản hồ sơ công việc của Chi cục.

7.3. Triển khai hạng mục xây dựng và triển khai Hệ thống tích hợp điều hành ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn trên nền GIS (giai đoạn 1) tích hợp với Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.

7.4. Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

7.5. Thực hiện các báo cáo định kỳ, báo cáo chuyên ngành trên các nền tảng trực tuyến của Trung ương và Thành phố, đảm bảo số liệu báo cáo có tính động phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và dự báo kinh tế.

7.6. Tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, ứng dụng các công nghệ mới (AI, trợ lý ảo...) để mang nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ.

7.7. Đẩy mạnh việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến (một phần và toàn trình), trong đó có ứng dụng chữ ký số của cán bộ giải quyết thủ tục hành chính.

7.8. Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và ISO điện tử.

7.9. Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Cổng thông tin 1022 của Thành phố.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC một cách có hiệu quả để người dân, doanh nghiệp hiểu đúng, đánh giá thực chất kết quả thực hiện công tác CCHC. Đổi mới phương thức khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp bằng phiếu khảo sát.

8.2. Phối hợp Bưu điện Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố thực hiện điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC của Thành phố và của ngành, đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phản ánh một cách khách quan, khoa học và đúng kết quả thực hiện công tác CCHC.

Nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Trưởng các phòng, trạm

1.1. Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm cá nhân trước Chi ủy và Ban lãnh đạo về kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2024 trong phạm vi quản lý của mình.

1.2. Lấy kết quả, hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện công tác CCHC để làm căn cứ đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng, xét hưởng thu nhập tăng thêm cho công chức, viên chức (chỉ xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với Trưởng phòng, trạm thực hiện đạt các chỉ tiêu của kế hoạch này).

1.3. Tiếp tục triển khai quy tắc ứng xử và cử công chức, viên chức tại phòng, trạm mình quản lý tham dự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực soạn thảo văn bản,...

1.4. Phân công cụ thể công chức, viên chức thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần của chỉ số CCHC theo lĩnh vực được giao, định kỳ báo cáo theo quy định.

1.5. Phối hợp tham mưu rà soát, đơn giản hóa TTHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Giao Trưởng Phòng Thanh tra Pháp chế

2.1. Tham mưu thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định.

2.2. Tham mưu thực hiện công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành.

2.3. Tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và báo cáo công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2.4. Thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho người dân, theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành.

3. Giao Trưởng Phòng Hành chính Tổng hợp:

3.1. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 của Chi cục đảm bảo tiến độ và các chỉ tiêu đề ra.

3.2. Tham mưu Ban Chỉ đạo CCHC chỉ đạo triển khai công tác CCHC, đảm bảo thực hiện hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần của chỉ số CCHC (PAR Index), theo lĩnh vực được giao, phân công cụ thể phòng, trạm trực thuộc và công chức, viên chức có liên quan phụ trách các tiêu chí, tiêu chí thành phần, định kỳ báo cáo giải trình kết quả và cung cấp tài liệu kiểm chứng theo quy định. Đối với trường hợp việc triển khai không đúng tiến độ có thể tham mưu họp hàng tháng, nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ CCHC hiệu quả, kịp thời. Đồng thời tổng hợp, chấm điểm, đánh giá Chỉ số CCHC của Chi cục và cung cấp tài liệu kiểm

chứng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3.3. Tham mưu thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế, cải cách TTHC, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử - chuyển đổi số.

3.4. Chủ động tham mưu và hướng dẫn phát động các phong trào thi đua về thực hiện các chỉ tiêu ký cam kết CCHC và tổ chức đánh giá khen thưởng theo đúng quy định.

3.5. Tham mưu sắp xếp, kiện toàn Chi cục theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện. Triển khai thực hiện tiêu chí, tiêu chí thành phần ở nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính cải cách chế độ công vụ

3.6. Tham mưu bổ sung, trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt và triển khai đề án vị trí việc làm các phòng, trạm theo quy định mới tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

3.7. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức cho hệ thống chính trị của Chi cục, tổng hợp báo cáo theo đúng thời gian quy định. Chuẩn hóa tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn và các tiêu chuẩn khác theo quy định cho công chức, viên chức phù hợp vị trí việc làm của từng phòng, trạm.

3.8. Tiếp tục tổ chức thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP. Sử dụng kinh phí, quản lý tài sản nhà nước hiệu quả và đúng quy định. Triển khai thực hiện tiêu chí, tiêu chí thành phần ở nội dung cải cách tài chính công.

3.9. Tham mưu tổ chức tự kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các phòng, trạm trực thuộc Chi cục.

3.10. Triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (các phần mềm chuyên ngành) để tích hợp đề án xây dựng thành phố trở thành đô thị thông minh và xây dựng chính quyền điện tử tại thành phố Hồ Chí Minh.

3.11. Tham mưu tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính, TTHC.

3.12. Tiếp tục tổ chức thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC tại Chi cục theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Tổ chức và đánh giá việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

3.13. Tham mưu xây dựng kế hoạch duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và ISO điện tử đối với việc thực hiện các TTHC của Chi cục.

3.14. Tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai, báo cáo công tác kiểm soát,

rà soát và đơn giản hóa TTHC.

3.15. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền; tiếp tục phát hành tờ gấp, cẩm nang tuyên truyền về TTHC thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và các văn bản quy phạm pháp luật là cơ chế, chính sách liên quan lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; cải tiến nội dung chuyên mục tuyên truyền CCHC trên trang thông tin điện tử của Chi cục.

3.16. Phối hợp Bưu điện Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố thực hiện điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC của Thành phố và của ngành.

3.17. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và năm gửi về Văn phòng Sở qua hộp thư điện tử nhtnhan.snn@tphcm.gov.vn theo đúng thời gian quy định, lưu ý không gửi văn bản giấy (***ban hành kế hoạch trước ngày 26/02/2024, báo cáo gửi trước ngày 05/3, ngày 05/6, ngày 05/9 và ngày 05/12/2024***).

4. Công đoàn và Đoàn Thanh niên Chi cục

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện công tác CCHC của ngành đến với công đoàn viên, thanh niên, người dân và doanh nghiệp. Đồng thời đưa công tác CCHC vào thang điểm đánh giá thi đua của Công đoàn và Đoàn Thanh niên Chi cục.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, đề nghị Trưởng các phòng, trạm theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức thực hiện./. *Ưu*

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (Văn phòng Sở);
- BLĐ Chi cục;
- BCĐ CCHC;
- Các Phòng, Trạm (qua email);
- Công đoàn, Đoàn TN (qua email);
- Lưu: VT.HCTH.PQH.03.

CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Thị Nghiêm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Phụ lục

KẾ HOẠCH CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

(Đính kèm theo Kế hoạch số: **109** /KH-CCTTBVT ngày **31** / **01** /2024 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về công tác cải cách hành chính (viết tắt CCHC)				
1.1	Kiểm toàn Ban Chỉ đạo công tác CCHC của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật.	Quyết định	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Khi có thay đổi nhân sự
1.2	Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực CCHC do Thành phố ban hành, chỉ đạo	Kế hoạch, Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Khi có văn bản chỉ đạo của Thành phố
1.3	Thực hiện báo cáo công tác CCHC chuyên đề, định kỳ, đột xuất, theo thời gian quy định	Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Hàng quý và đột xuất
1.4	Thực hiện kiểm tra, khảo sát theo các chỉ tiêu CCHC - Kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu 40% phòng, trạm. - Kiểm tra đột xuất 10% phòng, trạm trực thuộc.	Kế hoạch, Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
1.5	Triển khai việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của Chi cục.	Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Sau Kế hoạch triển khai của Sở 1 tháng
1.6	Cử CCVC tham dự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác CCHC	Kế hoạch Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Quý II và III/2024
1.7	Xây dựng và phát động phong trào thi đua thực hiện hiệu quả chủ đề năm 2024 của Thành phố và của ngành, thi đua thực hiện công tác cải cách hành chính, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trong ngày	Kế hoạch, Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Quý II năm 2024

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.8	Cung cấp tin, bài trên chuyên mục CCHC giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại Chi cục trên trang thông tin điện tử.	Tin, bài	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Thường xuyên
1.9	Xây dựng tờ gấp, cẩm nang tuyên truyền về TTHC thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình và các văn bản quy phạm pháp luật là cơ chế, chính sách liên quan lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn	Tờ gấp, cẩm nang	Phòng, Trạm	Các phòng, trạm	Thường xuyên
1.10	Tham gia Hội thi CCHC của Thành phố	Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
1.11	Xây dựng, triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền CCHC	Kế hoạch	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Quý I năm 2024
1.12	Sơ kết kết quả thực hiện công tác CCHC 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm 2024 (lồng ghép vào các cuộc họp giao ban).	Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Ngày 05/3, 05/6, 05/9 và 05/12/2024
2.	Cải cách thể chế				
2.1	Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình UBND Thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật (nếu có)	Nghị quyết, Quyết định	Các phòng	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
2.2	Xây dựng kế hoạch, báo cáo rà soát, hệ thống hóa VB.QPPL; Rà soát, đánh giá tính khả thi các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, đề đề xuất các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung	Kế hoạch, Báo cáo	P.Thanh tra Pháp chế	Các phòng, trạm	Quý I/2024 xây dựng triển khai kế hoạch, báo cáo hàng quý
2.3	Xây dựng kế hoạch, báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật.	Kế hoạch, Báo cáo	P.Thanh tra Pháp chế	Các phòng, trạm	Quý I/2024 xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo 6 tháng, năm
2.4	Xây dựng, triển khai kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.	Kế hoạch, Báo cáo	P.Thanh tra Pháp chế	Các phòng, trạm	Quý I/2024 xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo 6 tháng, năm
2.5	Phối hợp với Sở Nghiệp và PTNT trong việc sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước và các quy	Công văn	Các phòng	Các phòng, trạm	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	định khác nhằm đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn				
2.6	Cử CCVC tham dự bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản	Công văn	P.Thanh tra Pháp chế	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
2.7	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của ngành đa dạng về hình thức và phù hợp lĩnh vực quản lý	Công văn	P.Thanh tra Pháp chế	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
3.	Cải cách thủ tục hành chính (viết tắt TTHC)				
3.1	Xây dựng kế hoạch, báo cáo công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC.	Kế hoạch, Báo cáo	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Quý I/2024 xây dựng, triển khai kế hoạch, báo cáo hàng quý
3.2	Cử công chức tham gia Bộ phận một cửa của Sở Nông nghiệp và PTNN	Công văn	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024
3.3	Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC, đảm bảo 100% hồ sơ TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng quy định	Báo cáo	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024
3.4	Tổ chức thực hiện các TTHC cung cấp trên dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình theo danh mục TTHC đáp ứng yêu cầu thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt	Báo cáo	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024
3.5	Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất đơn giản hóa, chuẩn hóa về rà soát thời gian, thành phần hồ sơ, các bước thực hiện trong quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.	Kế hoạch, Báo cáo, Văn bản tham mưu, Quy trình TTHC	P.Thanh tra Pháp chế P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.6	Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch, Báo cáo, Văn bản tham mưu, Quy trình TTHC	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024
3.7	Số hóa hồ sơ giải quyết TTHC đạt tỉ lệ tối thiểu tương ứng là 70%	Hồ sơ	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024
3.8	Giải quyết hồ sơ TTHC đạt 100% , trong đó phần đầu giải quyết trước hạn đạt 90%	Hồ sơ	Phòng trạm có giải quyết TTHC	P. Hành chính Tổng hợp	Thường xuyên
3.9	99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng về giải quyết hồ sơ TTHC.	Phiếu khảo sát	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Thường xuyên
3.10	100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính được tiếp tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời, xử lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công Thành phố	Báo cáo	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Thường xuyên
3.11	Phối hợp trong công tác đối thoại với người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Hội nghị, hội thảo	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Hàng quý
3.12	Cử công chức tham dự đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp về kiểm soát TTHC	Công văn	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm có giải quyết TTHC	Trong năm 2024
4.	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước				
4.1	Tổ chức sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ các phòng ban, đơn vị phù hợp với các quy định mới	Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.2	Tiếp tục thực hiện cơ chế ủy quyền về năng lương trước thời hạn, năng lương thường xuyên hàng quý,...	Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
4.3	Tăng cường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế hiện có tại các phòng trạm; đảm bảo sử dụng, bố trí và bổ nhiệm công chức, viên chức theo đúng yêu cầu vị trí việc làm và quy định pháp luật.	Kế hoạch, Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
4.4	Tham mưu, theo dõi và đánh giá hiệu quả cơ chế ủy quyền Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ủy quyền Chi cục trưởng ký giải quyết các TTHC.	Công văn	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
4.5	Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước của ngành: chương trình, đề án hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.	Văn bản	Phòng, Trạm	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.	Cải cách chế độ công vụ				
5.1	Rà soát, bổ sung, trình Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt và triển khai đề án vị trí việc làm theo quy định	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.2	Thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức theo kế hoạch được phê duyệt và đăng ký.	Kế hoạch, Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.3	Nâng cao chất lượng bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt	Kế hoạch Quyết định Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.4	Tiếp tục thực hiện đúng quy định, đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách cho CCVC-NLĐ	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.5	Đăng ký giải pháp, sáng kiến cấp Thành phố để triển khai thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nâng đông sáng tạo vì lợi ích chung.	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.6	Phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua.	Kế hoạch Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.7	Tăng cường kiểm tra đột xuất, định kỳ việc thực hiện quy tắc ứng xử, văn hóa công sở và thực thi công vụ; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
5.8	Triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức Thành phố và Đề án nâng cao năng lực của công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.	Cải cách tài chính công				
6.1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ	Văn bản	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.2	Xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.	Quy chế	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.3	Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả sử dụng kinh phí, tài sản nhà nước; thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính công.	Văn bản	P. Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.4	Kịp thời triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.	Kế hoạch Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.5	Thực hiện giải ngân ngân sách nhà nước đạt trên 95%.	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.6	Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC	Trang thiết bị	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
6.7	Đẩy mạnh thanh toán điện tử để tạo tiện lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC.	Văn bản Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số				

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
7.1	Triển khai thực hiện các hạng mục ứng dụng công nghệ thông tin thuộc Chương trình Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh”, Đề án 06; đảm bảo an toàn thông tin mạng	Kế hoạch Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.2	Đẩy mạnh việc phát hành văn bản điện tử có ký số đến trên trực liên thông văn bản của Thành phố thông qua Phần mềm Văn bản điện tử của Sở	Phần mềm	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.3	Triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, tích hợp với Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố	Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.4	Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Phần mềm	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.5	Tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý, ứng dụng các công nghệ mới (AI, trợ lý ảo...) để mang nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ	Phần mềm	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.6	Đẩy mạnh việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến (một phần và toàn trình), trong đó có ứng dụng chữ ký số của cán bộ giải quyết thủ tục hành chính	Hồ sơ	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.7	Duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và ISO điện tử	Kế hoạch, Báo cáo	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
7.8	Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp qua Cổng thông tin 1022 của Thành phố	Phần mềm, Văn bản	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024
8.	Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp				
8.1	Đổi mới phương thức khảo sát sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp bằng Phiếu khảo sát.	Phiếu khảo sát	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
8.2	Phối hợp Bureau Điện Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố thực hiện điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC của Thành phố và của ngành.	Phân mềm, Phiếu khảo sát	P.Hành chính Tổng hợp	Các phòng, trạm	Trong năm 2024

CHI CỤC TRÔNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT